

công tác quản lý thu thuế và tình hình thực hiện dự toán thu thuế; phối hợp chặt chẽ với cơ quan tài chính cùng cấp và các cơ quan khác trong việc quản lý thu thuế, cung cấp thông tin, số liệu có liên quan đến việc quản lý ngân sách ở địa phương.

2. Trong phạm vi quyền hạn do pháp luật quy định, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm phối hợp chỉ đạo, kiểm tra và tạo điều kiện cho cơ quan thuế trên địa bàn thực thi chính sách, pháp luật về thuế; chỉ đạo các cơ quan chức năng có liên quan phối hợp với cơ quan thuế để thực hiện tốt việc quản lý thu thuế trên địa bàn.

3. Cơ quan thuế ở địa phương có trách nhiệm phối hợp với các tổ chức, cá nhân cộng tác với cơ quan thuế trên địa bàn trong việc thực thi pháp luật thuế, góp ý phê bình, xây dựng ngành thuế; giải quyết khiếu nại, tố cáo của tổ chức, công dân đối với việc làm sai trái của cán bộ, công chức thuộc thẩm quyền quản lý, theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 6. Biên chế**

Biên chế của Tổng cục Thuế do Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định trong tổng số biên chế của Bộ Tài chính.

#### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

#### **Điều 8. Trách nhiệm thi hành**

Bộ trưởng Bộ Tài chính, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Tổng cục trưởng Tổng cục Thuế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

**QUYẾT ĐỊNH** của Thủ tướng Chính phủ số 219/2003/QĐ-TTg ngày 28/10/2003 về việc phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam đến năm 2005.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;*

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp nhà nước ngày 20 tháng 4 năm 1995;*

*Căn cứ Quyết định số 58/2002/QĐ-TTg ngày 26 tháng 4 năm 2002 của Thủ*



*tướng Chính phủ về ban hành tiêu chí, danh mục phân loại doanh nghiệp nhà nước và Tổng công ty nhà nước;*

*Xét đề nghị của Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam, ý kiến của các Bộ: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Công nghiệp và Ban Kinh tế Trung ương,*

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Đề án tổng thể sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng công ty Điện lực Việt Nam đến năm 2005 như Phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Hội đồng quản trị Tổng công ty Điện lực Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện việc sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước trực thuộc Tổng công ty theo đúng nội dung và tiến độ đã được duyệt. Trường hợp điều chỉnh, bổ sung phải được sự chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ.

**Điều 3.** Bộ Công nghiệp, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Nội vụ, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các Bộ, địa phương liên quan có trách nhiệm phối hợp với Tổng công ty Điện lực Việt Nam trong việc thực hiện Đề án nói trên.

Ban Chỉ đạo Đổi mới và Phát triển

doanh nghiệp chịu trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn và theo dõi việc thực hiện Đề án này, đồng thời kiến nghị với Thủ tướng Chính phủ các giải pháp tháo gỡ khó khăn trong quá trình thực hiện.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Bộ trưởng các Bộ: Công nghiệp, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Nội vụ, Lao động - Thương binh và Xã hội, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Hội đồng quản trị và Tổng giám đốc Tổng công ty Điện lực Việt Nam và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Thủ tướng Chính phủ  
Phó Thủ tướng

NGUYỄN TẤN DŨNG

### Phụ lục

DANH MỤC DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC TRỰC THUỘC TỔNG CÔNG TY ĐIỆN LỰC VIỆT NAM TIẾN HÀNH SẮP XẾP, ĐỔI MỚI ĐẾN NĂM 2005

*(ban hành kèm theo Quyết định số 219/2003/QĐ-TTg ngày 28/10/2003 của Thủ tướng Chính phủ).*



**A. Những doanh nghiệp, đơn vị Nhà nước tiếp tục nắm giữ 100% vốn điều lệ và giữ nguyên pháp nhân: 34**

**I. Các doanh nghiệp hạch toán độc lập: 12**

1. Công ty Điện lực 1,
2. Công ty Điện lực 2,
3. Công ty Điện lực 3,
4. Công ty Điện lực thành phố Hà Nội,
5. Công ty Điện lực thành phố Hồ Chí Minh,
6. Công ty Điện lực Hải Phòng,
7. Công ty Điện lực Đồng Nai,
8. Công ty Tư vấn xây dựng điện 1,
9. Công ty Tư vấn xây dựng điện 2,
10. Công ty Tư vấn xây dựng điện 3,
11. Công ty Tư vấn xây dựng điện 4,
12. Công ty Thông tin viễn thông điện lực.

**II. Các doanh nghiệp hạch toán phụ thuộc Tổng công ty: 17**

1. Trung tâm Điều độ hệ thống điện quốc gia,
2. Công ty Truyền tải điện 1,
3. Công ty Truyền tải điện 2,
4. Công ty Truyền tải điện 3,

5. Công ty Truyền tải điện 4,
6. Nhà máy nhiệt điện Phả Lại,
7. Nhà máy nhiệt điện Ninh Bình,
8. Nhà máy nhiệt điện Thủ Đức,
9. Nhà máy nhiệt điện Bà Rịa,
10. Nhà máy nhiệt điện Uông Bí,
11. Nhà máy điện Phú Mỹ,
12. Nhà máy thủy điện Yaly,
13. Nhà máy thủy điện Trị An,
14. Nhà máy thủy điện Đa Nhim - Hàm Thuận - Đa My,
15. Nhà máy thủy điện Thác Mơ,
16. Nhà máy thủy điện Thác Bà,
17. Nhà máy thủy điện Hòa Bình.

**III. Các đơn vị sự nghiệp: 5**

1. Viện Năng lượng,
2. Trường Cao đẳng Điện lực,
3. Trường Trung học điện 2,
4. Trường Trung học điện 3,
5. Trường Đào tạo nghề điện.

**B. Lộ trình sắp xếp:**

**I. Giai đoạn 1 (trong năm 2003): 7 đơn vị**

- a) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ

phần hóa Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 3

1. Xí nghiệp Vật liệu cách điện (Công ty Điện lực I),

2. Xí nghiệp Cơ điện vật tư (Công ty Điện lực I),

3. Xí nghiệp Giao nhận vận chuyển (Công ty Điện lực I).

b) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ cổ phần mức thấp: 3

1. Xí nghiệp Xây lắp điện (Công ty Điện lực thành phố Hà Nội),

2. Xưởng Xây lắp điện (Công ty Điện lực Hải Phòng),

3. Phân xưởng Sứ thủy tinh cách điện (Đơn vị hạch toán phụ thuộc Xí nghiệp Sứ thủy tinh cách điện thuộc Công ty Điện lực I).

c) Chuyển thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên: 1

1. Điện lực Ninh Bình (Công ty Điện lực I),

## **II. Giai đoạn 2 (từ năm 2003 - 2004): 6 đơn vị**

a) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 4

1. Công ty Cơ điện Thủ Đức,

2. Công ty Sản xuất thiết bị điện,

3. Nhà máy Cơ khí Yên Viên (Công ty Sản xuất thiết bị điện),

4. Nhà máy thủy điện Vĩnh Sơn - Sông Hinh.

b) Chuyển thành Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên: 1

1. Điện lực Hải Dương (Công ty Điện lực I).

c) Sáp nhập: 1

1. Trung tâm Thông tin dịch vụ khoa học kỹ thuật ngành điện vào Trung tâm Công nghệ thông tin - đơn vị hạch toán phụ thuộc Tổng công ty.

## **III. Giai đoạn 3 (từ năm 2003 - 2005): 2 đơn vị**

a) Doanh nghiệp nhà nước thực hiện cổ phần hóa Nhà nước nắm giữ trên 50% vốn điều lệ: 1

1. Điện lực Khánh Hòa (Công ty Điện lực III).

b) Chuyển thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên: 1

1. Nhà máy nhiệt điện Cần Thơ (sau khi chuyển đổi Công ty này sẽ quản lý Nhà máy điện Cần Thơ hiện có và các tổ máy thuộc Dự án Ô Môn đang thực hiện).